

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu và tỷ lệ trích nộp phí thẩm định
báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ XI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tại Tờ trình số 4311/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định về mức thu và tỷ lệ trích nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Tổ chức, cá nhân được giao trách nhiệm thu phí;
- b) Các đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có văn bản đề nghị cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thẩm định hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mức thu phí, tỷ lệ trích nộp

1. Mức thu phí:

- a) Mức thu phí thẩm định đối với báo cáo đánh giá môi trường chính thức:

Đơn vị tính: triệu đồng

Dự án	Mức thu phí				
	≤ 50	$>50 \text{ và } \leq 100$	$>100 \text{ và } \leq 200$	$>200 \text{ và } \leq 500$	>500
Nhóm 1. Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường	5,0	6,5	10,0	12,0	15,0
Nhóm 2. Dự án công trình dân dụng	6,0	8,0	13,0	14,0	23,0
Nhóm 3. Dự án hạ tầng kỹ thuật	6,5	9,0	15,0	16,0	23,0
Nhóm 4. Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	7,0	9,0	15,0	16,0	21,0
Nhóm 5. Dự án Giao thông	7,0	9,0	16,0	18,0	23,0
Nhóm 6. Dự án Công nghiệp	8,4	10,5	17,0	18,0	24,0
Nhóm 7. Dự án khác (không thuộc nhóm 1, 2, 3, 4, 5, 6)	5,0	6,0	9,0	10,0	14,0

- b) Mức thu phí thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng 50% mức thu phí áp dụng đối với báo cáo đánh giá môi trường chính thức.

2. Tỷ lệ trích nộp:

Sở Tài nguyên và Môi trường được để lại 90% số phí thu được để chi phục vụ cho công tác thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường và công tác thu phí; số còn lại (10%) nộp ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Trường hợp chỉ số giá tiêu dùng biến động trên 20%, giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh mức thu cho phù hợp nhưng không vượt quá mức thu tối đa theo quy định tại Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính. Trường hợp có thay đổi về đối tượng nộp phí do các chính sách của

Trung ương thay đổi, giao Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh đối tượng nộp phí cho phù hợp với quy định hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVI, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua; bãi bỏ Nghị quyết 200/2007/NQ-HĐND ngày 18 tháng 9 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An./. TL

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- VP Quốc hội; VP Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên – Môi trường, Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản) (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh; Viện KSND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

SB

CHỦ TỊCH



Trần Hồng Châu

SB